

TỜ TRÌNH

V/v: *Phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt*

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt

Trong năm 2020 vừa qua, Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (LienVietPostBank/Ngân hàng) đã đạt được những kết quả ấn tượng như: hoàn thành việc tăng vốn điều lệ lên hơn 10.746 tỷ đồng theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua; lợi nhuận tăng trưởng ổn định và đạt hơn 2.400 tỷ đồng, mức cao nhất kể từ khi thành lập; huy động và cho vay tăng trưởng tốt, hoàn thành vượt mức kế hoạch cả năm, luôn đáp ứng các tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;...

Để tiếp tục thực hiện mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững trong các năm tiếp theo cũng như đảm bảo tuân thủ các quy định chặt chẽ của Ngân hàng Nhà nước và hướng tới đáp ứng các chuẩn mực quốc tế cao hơn, việc bổ sung nguồn vốn thông qua hình thức tăng vốn điều lệ là một yêu cầu cấp thiết, có ý nghĩa quan trọng đối với LienVietPostBank.

Vì vậy, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021) với những nội dung cơ bản như sau:

- Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2020: 10.746.389.150.000 đồng, tương ứng 1.074.638.915 cổ phần
- Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: 4.956.819.430.000 đồng, tương ứng 495.681.943 cổ phần
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng: 15.703.208.580.000 đồng, tương ứng 1.570.320.858 cổ phần
- **Số lượng cổ phần dự kiến phát hành cho từng đối tượng như sau:**

STT	Đối tượng và hình thức phát hành	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành (ĐVT: cổ phần)	Giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá (ĐVT: VNĐ)
1	Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 12%	128.956.669	1.289.566.690.000
2	Phát hành riêng lẻ cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài (tiếp tục thực hiện theo một số nội dung chính của Phương án đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua)	66.725.274	667.252.740.000
3	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	265.000.000	2.650.000.000.000
4	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng - ESOP	35.000.000	350.000.000.000
	Tổng cộng	495.681.943	4.956.819.430.000

- Nội dung chi tiết: Theo “Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt” đính kèm.

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng Quản trị các vấn đề có liên quan như sau:

- Tính toán chính xác số liệu, chỉnh sửa, bổ sung các nội dung cần thiết của Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Xây dựng Phương án tăng vốn chi tiết phù hợp với tình hình thực tế tại thời điểm triển khai, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Ngân hàng;
- Quyết định thứ tự các đợt phát hành, thời điểm cụ thể chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu và thực hiện các thủ tục với các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng;
- Quyết định việc bổ sung và/hoặc sửa đổi Phương án tăng vốn theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định Pháp luật có liên quan;
- Quyết định các tiêu chuẩn phát hành, các thỏa thuận/cam kết với người lao động và danh sách, nguyên tắc xác định và số lượng cổ phần phát hành cho từng người lao động tham gia chương trình ESOP;
- Quyết định nội dung các tài liệu và hợp đồng, văn bản giấy tờ trong quá trình thực hiện thủ tục phát hành cổ phiếu tăng vốn;
- Sửa đổi, bổ sung, quyết định Phương án sử dụng vốn thu được từ phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với thực tế hoạt động kinh doanh của Ngân hàng;
- Quyết định phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu theo từng đợt đáp ứng quy định Pháp luật về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Quyết định, lựa chọn đơn vị tư vấn thực hiện Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021;
- Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung cổ phiếu với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam;
- Quyết định và thực hiện toàn bộ trình tự, thủ tục liên quan đến việc niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch chứng khoán phù hợp với quy định Pháp luật tại thời điểm thực hiện;
- Thực hiện các thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo mức vốn điều lệ mới sau khi hoàn tất đợt phát hành;
- Cập nhật, sửa đổi Điều lệ Ngân hàng đối với nội dung thay đổi mức vốn điều lệ sau khi được các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận kết quả tăng vốn;
- Chủ động quyết định các nội dung khác phát sinh và/hoặc có liên quan đến việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 theo nguyên tắc đảm bảo thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ của Ngân hàng, đảm bảo lợi ích tổng thể của LienVietPostBank và các cổ đông.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TV HĐQT,
- Trưởng BKS;
- Lưu Khối VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



HUỲNH NGỌC HUY

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2021

PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ NĂM 2021 NGÂN HÀNG TMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT

(Kèm theo Tờ trình số 195/2021/TTr-HĐQT ngày 07/04/2021 về việc phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ban hành ngày 16/06/2010 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt.

II. SỰ CẦN THIẾT PHẢI TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Việc tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (sau đây gọi tắt là Ngân hàng hoặc LienVietPostBank) là nhu cầu cấp thiết nhằm giúp Ngân hàng nâng cao năng lực tài chính, quy mô hoạt động và khả năng cạnh tranh, đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững của Ngân hàng, cụ thể:

- Đảm bảo đáp ứng các quy định về vốn, quản trị rủi ro theo yêu cầu điều hành và chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), phù hợp với điều kiện và bối cảnh thị trường Việt Nam.
- Nâng cao năng lực tài chính cả về quy mô và chất lượng, đảm bảo an toàn hoạt động, xây dựng nền tảng để triển khai các chính sách kinh doanh, duy trì tăng trưởng ổn định nhằm đáp ứng các chuẩn mực cao hơn theo thông lệ quốc tế, cải thiện thứ bậc trong bảng xếp hạng các Tổ chức tín dụng.
- Đáp ứng các mục tiêu và chiến lược kinh doanh trong trung và dài hạn: "Trở thành Ngân hàng bán lẻ hàng đầu Việt Nam – Ngân hàng của mọi người", qua đó đưa giá trị và thương hiệu của LienVietPostBank lên tầm cao mới.
- Kiện toàn hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng, hoàn chỉnh nâng cấp mạng lưới các Chi nhánh, Phòng Giao dịch cũng như các kênh giao dịch ngân hàng số theo xu thế cách mạng công nghiệp 4.0.

6300
NGÂN
HÀNG
BƯU
ĐIỆN
LIÊN
VIỆT

III. KẾ HOẠCH PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Tổng quan kế hoạch phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ

Tăng thêm 4.956.819.430.000 đồng vốn điều lệ thông qua việc phát hành 495.681.943 cổ phần (sau khi được NHNN và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận).

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
- Mã chứng khoán: LPB
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Số lượng cổ phần đã phát hành: 1.074.638.915 cổ phần
- Tổng số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 495.681.943 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến sau phát hành: 1.570.320.858 cổ phần
- Đối tượng phát hành, hình thức phát hành và số lượng cổ phần dự kiến phát hành cho từng loại đối tượng như sau:

Đợt	Đối tượng và hình thức phát hành	Số lượng cổ phần dự kiến phát hành (ĐVT: cổ phần)	Giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá (ĐVT: VNĐ)
Đợt 1	Phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 12% ⁽¹⁾ vốn điều lệ	128.956.669	1.289.566.690.000
Đợt 2	Phát hành riêng lẻ cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài (tiếp tục thực hiện theo một số nội dung chính của Phương án đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua ⁽²⁾)	66.725.274	667.252.740.000
Đợt 3	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	265.000.000	2.650.000.000.000
Đợt 4	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng – ESOP	35.000.000	350.000.000.000
	Tổng cộng dự kiến	495.681.943	4.956.819.430.000

Ghi chú:

(1): Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức 2020 là 8%, LienVietPostBank dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tăng tỷ lệ chi trả cổ tức lên 12% và sẽ thực hiện sau khi Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

(2) Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã thông qua Tờ trình số 472/2020/TTr-HĐQT ngày 10/06/2020 về việc phê duyệt phương án Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài để sau khi chào bán tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại LienVietPostBank là 9,99%. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh ảnh hưởng đến việc tiếp xúc, đàm phán với các nhà đầu tư nước ngoài, do đó Hội đồng Quản trị lựa chọn thời điểm thực hiện phương án này dự kiến trong năm 2021.

2. Kế hoạch tăng vốn cụ thể

2.1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020 cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phần lưu hành tại thời điểm phát hành : 1.074.638.915 cổ phần
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phần để chi trả cổ tức năm 2020
- Tỷ lệ phát hành : 12%
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành tối đa : 128.956.669 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá : 1.289.566.690.000 đồng (*Một nghìn hai trăm tám mươi chín tỷ năm trăm sáu mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*)
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức theo quy định
- Nguồn vốn phát hành : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2020 trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của LienVietPostBank
- Phương án xử lý cổ phần lẻ : Số lượng cổ phần phát hành cho từng Cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần cổ phiếu được chi trả dưới 01 đơn vị sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, Cổ đông A đang sở hữu 1.005 cổ phần sẽ nhận được số cổ phần mới phát hành thêm tương ứng $1.005 \times 12\% = 120,6$ cổ phần.
Theo nguyên tắc trên, thì cổ đông A được nhận 120 cổ phần mới. Phần cổ phiếu lẻ dưới 01 đơn vị sẽ bị hủy bỏ
- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu mới phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng
- Đơn vị tư vấn phát hành : Do Hội đồng Quản trị lựa chọn và quyết định
- Thời gian phát hành : Do Hội đồng Quản trị quyết định sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua và được sự chấp thuận của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền

2.2. Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài

Năm 2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên của LienVietPostBank đã thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài đảm bảo sau khi chào bán tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Ngân hàng là 9,99% tại Tờ trình số 472/2020/TTr-HĐQT ngày 10/06/2020.

038
NG
CỔ PH
N
ỆT
.PH

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên việc tiếp cận, đánh giá các nhà đầu tư nước ngoài gặp nhiều hạn chế. Nay Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài cụ thể như sau:

- Số lượng cổ phần lưu hành dự kiến tại thời điểm phát hành : 1.203.595.584 cổ phần
- Tỷ lệ cổ phần phát hành/Số lượng cổ phần lưu hành dự kiến tại thời điểm phát hành : 5,544%
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành tối đa : 66.725.274 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá : 667.252.740.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi bảy tỷ hai trăm năm mươi hai triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng)
- Số lượng cổ phần dự kiến sau phát hành : 1.270.320.858 cổ phần
- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành : 12.703.208.580.000 đồng
- Hình thức phát hành: : Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
- Số lượng nhà đầu tư dự kiến chào bán : Không quá 100 nhà đầu tư, do Hội đồng Quản trị quyết định dựa trên tình hình thực tế triển khai
- Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư : Là nhà đầu tư tổ chức, cá nhân nước ngoài đáp ứng các điều kiện sau:
 - Có đủ năng lực tài chính, đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán theo quy định
 - Là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, không phải nhà đầu tư chiến lược
 - Không xung đột lợi ích với Ngân hàng
 - Có tỷ lệ sở hữu cổ phần sau đợt phát hành phù hợp với các quy định của Pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông giao/Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tìm kiếm và lựa chọn nhà đầu tư phù hợp, đàm phán các điều kiện về giá phát hành và các điều kiện ràng buộc khác để đảm bảo đợt phát hành được thành công, đem lại lợi ích cao nhất cho cổ đông và Ngân hàng. Hội đồng Quản trị được toàn quyền quyết định đối tượng chào bán cụ thể mà không cần tiếp tục xin ý kiến

cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xác định và/hoặc thuê Công ty chứng khoán xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được chào bán cổ phiếu theo đúng quy định của Pháp luật và tiêu chí nêu trên

- Giá phát hành : Không thấp hơn mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Mức giá cụ thể ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định
- Số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư : Do Hội đồng Quản trị quyết định theo tình hình thực tế triển khai
- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu mới được phát hành trong đợt chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Pháp luật
- Phương án xử lý cổ phần không được bán hết : Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định theo tình hình thực tế triển khai
- Đơn vị tư vấn phát hành : Do Hội đồng Quản trị lựa chọn và quyết định
- Thời gian phát hành : Do Hội đồng Quản trị quyết định sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua và được sự chấp thuận của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền
- Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài : LienVietPostBank sẽ đồng thời thực hiện các thủ tục nâng giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài từ mức 5% lên mức tối đa 9,99% vốn điều lệ theo chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua. Trong trường hợp số lượng cổ phần thực tế phát hành cho nhà đầu tư nước ngoài nhỏ hơn số lượng dự kiến chào bán dẫn đến tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài sau phát hành nhỏ hơn mức 9,99%, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện điều chỉnh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo tình hình thực tế phát sinh đảm bảo tuân thủ theo các quy định của Pháp luật

2.3. Phát hành 265.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

- Số lượng cổ phần lưu hành dự kiến tại thời điểm phát hành : 1.270.320.858 cổ phần
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành tối đa : 265.000.000 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá : 2.650.000.000.000 đồng (Hai nghìn sáu trăm năm mươi tỷ đồng)
- Giá phát hành : Không thấp hơn mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Mức giá cụ thể ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định
- Đối tượng phát hành :
 - Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông được hưởng quyền mua tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần theo quy định.
 - Trong trường hợp Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua và phát sinh cổ phiếu lẻ (do làm tròn xuống đến hàng đơn vị) thì toàn bộ số cổ phiếu mà Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua và số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho các đối tượng khác
- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu mới phát hành không bị hạn chế chuyển nhượng
- Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông hiện hữu được chuyển nhượng quyền mua 01 lần cho một hoặc nhiều người có nhu cầu mua
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định Pháp luật và phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông
- Phương thức phân phối :
 - Nguyên tắc xác định số lượng cổ phần được quyền mua của Cổ đông hiện hữu:
$$\text{Số lượng cổ phần cổ đông đang sở hữu theo danh sách cổ đông được quyền mua} = \frac{\text{Số lượng cổ phần cổ đông được hưởng quyền mua}}{\text{Tổng số lượng cổ phần đã phát hành của Ngân hàng tại ngày chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền}} \times 265.000.000$$
 - Nguyên tắc làm tròn: Số lượng cổ phần mỗi Cổ đông hiện hữu được quyền mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu được quyền mua nhỏ hơn 01 đơn vị sẽ không được thực hiện. Tổng số cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ được gộp số và sẽ do Hội đồng Quản trị lựa chọn, quyết định phân phối cho các nhà đầu tư khác

Ví dụ:

Giả định rằng, theo danh sách cổ đông được hưởng quyền mua cổ phiếu:

- *Cổ đông A đang sở hữu 1.000 cổ phần;*
- *Theo công thức nói trên, cổ đông A sẽ có quyền được mua thêm số cổ phần là: 208,6 cổ phần*
- *Áp dụng theo nguyên tắc trên, cổ đông A được mua 208 cổ phần mới*
- *Phần cổ phiếu lẻ 0,6 sẽ được gộp số và sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định phân phối cho các nhà đầu tư khác*

- Đơn vị tư vấn phát hành : Do Hội đồng Quản trị lựa chọn và quyết định
- Thời gian phát hành : Do Hội đồng Quản trị quyết định sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua và được sự chấp thuận của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền
- Phương án xử lý đối với số cổ phiếu do Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua và số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh :
 - + Tổng số cổ phiếu bao gồm: Số cổ phiếu do Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua, thực hiện không hết quyền mua và số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh sau khi gộp số
 - + Giá phát hành: Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định tại thời điểm phát hành nhưng không thấp hơn giá phát hành cho Cổ đông hiện hữu.
 - + Đối tượng và phương thức phân phối: Giao Hội đồng Quản trị lựa chọn và quyết định việc phân phối cho các nhà đầu tư khác đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật.
 - + Trường hợp sau khi phát hành cho nhà đầu tư khác mà vẫn không phát hành hết số lượng cổ phần dự kiến phát hành thì thực hiện tăng vốn điều lệ theo số cổ phần thực tế phát hành.
 - + Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu mới phân phối lại cho nhà đầu tư khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán theo quy định.

2.4. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng - ESOP

a) Lý do và sự cần thiết

Việc phát hành cổ phiếu cho người lao động theo các tiêu chuẩn, nguyên tắc do LienVietPostBank quy định nhằm thu hút, khuyến khích và giữ chân nhân tài, ghi nhận những đóng góp của cán bộ nhân viên đối với sự phát triển của Ngân hàng.

b) Chương trình phát hành cổ phiếu lựa chọn cho người lao động

- Hình thức phát hành : Theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng

- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành tối đa : 35.000.000 cổ phần (tương đương tỷ lệ dự kiến khoảng 2,75% vốn điều lệ tại thời điểm phát hành)
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành : Không thấp hơn mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Mức giá cụ thể ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định
- Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá : 350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng)
- Đối tượng phát hành : Người lao động của Ngân hàng đáp ứng tiêu chuẩn, thuộc danh sách được Hội đồng Quản trị thông qua
- Tiêu chuẩn, danh sách và nguyên tắc xác định số cổ phần cho từng đối tượng tham gia chương trình : Giao Hội đồng Quản trị quyết định
- Phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết : Trong trường hợp cán bộ nhân viên Ngân hàng không thực hiện quyền mua, thực hiện quyền mua không hết thì Hội đồng Quản trị sẽ được quyền phân phối số cổ phiếu còn lại này cho người lao động khác của Ngân hàng với cùng mức giá bán cho người lao động theo danh sách ban đầu
- Chuyển nhượng quyền mua : Người lao động được tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng không được phép chuyển nhượng quyền mua cho người khác
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài theo quy định Pháp luật và phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông
- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu mới được phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
- Phương án xử lý cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng của cán bộ nhân viên Ngân hàng nghỉ việc : Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định phương án xử lý cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng của cán bộ nhân viên Ngân hàng nghỉ việc
- Đơn vị tư vấn phát hành : Do Hội đồng Quản trị lựa chọn và quyết định
- Thời gian phát hành : Do Hội đồng Quản trị quyết định sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua và được sự chấp thuận của các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền

000
GẤN
IG MÀ
ƯU E
BÊN
TIẾM

IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH SAU KHI THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ

4.1. Hiệu quả kinh doanh dự kiến sau khi thay đổi mức vốn điều lệ

a) Phương án sử dụng vốn

Vốn điều lệ dự kiến tăng thêm (theo mệnh giá) là 4.957 tỷ đồng, trong đó trả cổ tức bằng cổ phiếu 1.290 tỷ đồng, phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài 667 tỷ đồng, phát hành cho cổ đông hiện hữu 2.650 tỷ đồng và phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng 350 tỷ đồng được sử dụng để:

- Cho vay nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn của khách hàng;
- Tăng quy mô vốn hoạt động cho Ngân hàng, đầu tư cho việc mở rộng, phát triển hoạt động của Ngân hàng trên toàn quốc;
- Đảm bảo tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của NHNN;
- Đầu tư, nâng cấp thêm trang thiết bị, cơ sở vật chất: nâng cấp, sửa chữa trụ sở, văn phòng làm việc, mua sắm trang thiết bị; đầu tư mở rộng mạng lưới Chi nhánh và tăng cường đầu tư cho các Phòng Giao dịch Bưu điện;
- Hiện đại hóa hệ thống Công nghệ thông tin phục vụ công tác quản trị ngân hàng và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng mới.

b) Hiệu quả kinh doanh ước tính khi tăng vốn

LienVietPostBank dự kiến một số kết quả kinh doanh năm 2021 như sau:

Đơn vị: %, tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2020	Kế hoạch 31/12/2021	Tăng trưởng
1	Tổng tài sản	242.612	282.600	16,48%
2	Lợi nhuận trước thuế	2.427	3.200	31,85%
3	Dư nợ thị trường 1	177.024	213.020	20,33%
4	Huy động vốn thị trường 1	206.777	237.770	14,99%
5	Tỷ lệ chi trả cổ tức	12%	10%	
6	Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)	Đảm bảo tuân thủ các quy định của NHNN		
7	Các tỷ lệ bảo đảm an toàn khác			

4.2. Khả năng quản trị, năng lực quản lý, giám sát của Ngân hàng với quy mô vốn điều lệ mới

Tăng cường năng lực quản trị điều hành phù hợp với tốc độ tăng quy mô nguồn vốn nói chung và vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu nói riêng luôn là một yêu cầu cấp thiết cho toàn hệ thống ngân hàng. Đối với LienVietPostBank, đây được xem là một nhiệm vụ trọng yếu, cần thiết phải được hoạch định và thực hiện theo lộ trình dài hạn. Với phương châm đó, cơ cấu quản trị của Ngân hàng có sự tách bạch rõ chức năng, quyền hạn giữa cấp quản trị và điều hành nhằm phát huy vai trò của từng cấp, cụ thể:

- Thành viên Hội đồng Quản trị đáp ứng yêu cầu luật định về số lượng và tiêu chuẩn. Ngoài ra, để phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng, các thành viên Hội đồng Quản trị còn phải đa dạng về chuyên môn, kiến thức, năng lực để giám sát, chỉ đạo một cách tốt nhất các mảng trọng yếu của Ngân hàng, dẫn dắt LienVietPostBank vượt qua những biến động thị trường, tiếp tục củng cố vị trí, thế mạnh của LienVietPostBank so với các ngân hàng khác trên thị trường.
- Ban Kiểm soát LienVietPostBank hiện có 03 thành viên, thường xuyên kiểm soát, giám sát chặt chẽ hoạt động của Hội đồng Quản, Ban Điều hành đồng thời với việc góp ý, trao đổi nhằm cải thiện năng lực quản trị điều hành của Ngân hàng. Ban Kiểm soát cũng thường xuyên tham gia các đoàn kiểm toán tại các Đơn vị kinh doanh để nắm bắt tình hình hoạt động, tình hình kinh tế - xã hội tại địa phương và những đặc điểm riêng của từng địa bàn để có phương hướng chỉ đạo các đoàn kiểm toán.
- Ban Điều hành của LienVietPostBank bao gồm 15 thành viên đều là những cá nhân có năng lực vượt trội, giàu kinh nghiệm và thành công trong lĩnh vực chuyên môn do mình phụ trách, luôn nắm bắt và triển khai hiệu quả các định hướng chiến lược, kế hoạch của Hội đồng Quản trị, Đại hội đồng cổ đông.
- Cơ chế quản trị điều hành tổng thể và chi tiết của LienVietPostBank luôn được chú trọng, kịp thời hoàn thiện nhằm quản lý hoạt động Ngân hàng an toàn, hiệu quả, tiệm cận các thông lệ quốc tế và phù hợp đặc thù hoạt động của Ngân hàng. Đồng thời, LienVietPostBank cũng không ngừng nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, phát triển và đưa ra thị trường các sản phẩm ngân hàng nói chung và ngân hàng số nói riêng theo phương châm hiện đại, hiệu quả, tối đa hóa mức độ hữu ích, tiện dụng nhằm thu hút sự quan tâm của nhiều đối tượng khách hàng./.

